

Bài 14 **KHU VỰC ĐÔNG NAM Á** (tiếp theo)

Tiết 4. **Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN)**

I – MỤC TIÊU VÀ CƠ CHẾ HỢP TÁC CỦA ASEAN

Năm 1967, tại Băng Cốc (Thái Lan), 5 nước : Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin và Xin-ga-po đã kí tuyên bố về việc thành lập "Hiệp hội các nước Đông Nam Á" viết tắt là ASEAN. Đây là một trong những sự kiện có ý nghĩa trong lịch sử khu vực này.

Số lượng thành viên của ASEAN ngày càng tăng : năm 1984 kết nạp Bru-nây, năm 1995 : Việt Nam, năm 1997 : Mi-an-ma và Lào, năm 1999 : Cam-pu-chia.

Hãy cho biết, trong khu vực Đông Nam Á còn nước nào chưa gia nhập ASEAN ?

1. Các mục tiêu chính của ASEAN



Tại sao mục tiêu của ASEAN lại nhấn mạnh đến sự ổn định ?

2. Cơ chế hợp tác của ASEAN

ASEAN có cơ chế hợp tác rất phong phú, đa dạng :



Bằng hiểu biết của mình, hãy lấy ví dụ cụ thể minh họa cho một trong các cơ chế hợp tác để đạt được mục tiêu chung của ASEAN.

II – THÀNH TỰU CỦA ASEAN

Qua 40 năm tồn tại và phát triển, thành tựu lớn nhất mà ASEAN đạt được là đã có 10/11 quốc gia trong khu vực trở thành thành viên của ASEAN với tổng GDP đạt 799,9 tỉ USD (năm 2004). Cán cân xuất nhập khẩu của toàn khối đạt giá trị dương. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của các nước trong khu vực khá cao mặc dù còn chưa đều và chưa thật vững chắc.

Đời sống nhân dân được cải thiện, bộ mặt các quốc gia có sự thay đổi nhanh chóng, hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển theo hướng hiện đại hoá. Nhiều đô thị của các nước thành viên như Xin-ga-po (Xin-ga-po), Gia-cac-ta (In-đô-nê-xi-a), Băng Cốc (Thái Lan), Cua-la Lăm-pơ (Ma-lai-xi-a), Thành phố Hồ Chí Minh (Việt Nam)... đã dần dần tiến kịp trình độ đô thị của các nước tiên tiến.



Hình 14.12. Tháp đôi ở Ma-lai-xi-a

Tạo dựng được một môi trường hoà bình, ổn định trong khu vực. Điều này có ý nghĩa chính trị xã hội hết sức quan trọng, bởi nó là cơ sở vững chắc cho sự phát triển kinh tế xã hội ở mỗi quốc gia và khu vực.

Hãy kể thêm các thành tựu của ASEAN. Nguyên nhân nào dẫn tới các thành tựu đó ?

III – THÁCH THỨC ĐỐI VỚI ASEAN

1. Trình độ phát triển còn chênh lệch

Trong khi GDP bình quân đầu người theo giá thực tế năm 2004 của Xin-ga-po rất cao (25 207 USD), thì ở nhiều nước chỉ số này lại rất thấp (Mi-an-ma 166 USD, Cam-pu-chia 358 USD, Lào 423 USD, Việt Nam 553 USD).

Trình độ phát triển giữa một số quốc gia còn quá chênh lệch sẽ ảnh hưởng như thế nào tới mục tiêu phấn đấu của ASEAN ?

2. Vẫn còn tình trạng đói nghèo

Đây là thực trạng ở các quốc gia trong ASEAN, mặc dù mức độ đói nghèo ở mỗi quốc gia có khác nhau.

Tình trạng đói nghèo ở một bộ phận dân cư sẽ gây những trở ngại gì trong việc phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia ?

Hãy nêu những chính sách xoá đói, giảm nghèo của Đảng và Nhà nước ta.

3. Các vấn đề xã hội khác

Đô thị hoá trong khu vực diễn ra nhanh, nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp của xã hội. Các vấn đề khác như tôn giáo, sự hoà hợp dân tộc trong mỗi quốc gia, dịch bệnh, sử dụng tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường chưa hợp lí, thất nghiệp, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nhân tài để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế... đều là những thách thức, đòi hỏi các nước ASEAN cần nỗ lực giải quyết ở cả cấp quốc gia và khu vực.

IV – VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP ASEAN

Gia nhập ASEAN, Việt Nam đã tích cực tham gia vào các hoạt động trên tất cả các lĩnh vực, từ hợp tác về kinh tế tới hợp tác về văn hoá, giáo dục, khoa học - công nghệ, trật tự - an toàn xã hội... Việt Nam đã đóng góp nhiều sáng kiến để củng cố, nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế và qua đó vị thế của nước ta cũng được nâng cao.

Về kinh tế, Việt Nam xuất khẩu gạo sang In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin, Ma-lai-xi-a, tham gia nhiều dự án phát triển kinh tế khu vực. Hàng hoá nhập khẩu chủ yếu của nước ta từ khu vực là phân bón, thuốc trừ sâu, một số mặt hàng điện tử, hàng tiêu dùng... Hiện nay, buôn bán giữa Việt Nam với ASEAN chiếm tỉ lệ 30% (năm 2005) giao dịch thương mại quốc tế của nước ta.